

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV23B1**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH02231**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Tin học**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354802034806	Dương Kiều	Anh	03/09/2008				7	6.0				6.8		6.6
2	2354802034807	Lê Phạm Quốc	Anh	22/12/2008				6	6.5				7.3		6.9
3	2354802034808	Phan Thị Kim	Anh	28/09/2008				7	6.5				6.0		6.3
4	2354802034809	Đặng Hoàng	Chánh	25/01/2008				0	0.0				0.0	0.0	0.0
5	2354802034810	Huang Jiang	Cheng	07/05/2008				7	8.0				5.8		6.5
6	2354802034811	Nguyễn Bùi Kim	Duyên	14/02/2008				7	5.5				7.8		7.1
7	2354802034812	Ngô Quốc	Đại	24/03/2008				9	8.0				7.8		8.0
8	2354802034813	Bùi Hải	Đăng	10/05/2008				7	7.0				6.5		6.7
9	2354802034814	Đỗ Hữu	Hậu	21/01/2004				8	7.0				6.8		7.0
10	2354802034815	Nguyễn Quốc	Hòa	11/06/2008				7	5.5				0.0	0.0	2.4
11	2354802034816	Dương Văn	Hoàng	08/12/2008				8	6.5				8.0		7.6
12	2354802034818	Mai Quốc	Huy	22/09/2008				7	7.0				8.3		7.8
13	2354802034819	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	27/04/2008				9	8.5				8.5		8.6
14	2354802034820	Nguyễn Minh	Kha	23/05/2008				7	5.5				6.0		6.0
15	2354802034821	Trần Dương	Khang	15/02/2008				7	7.0				7.0		7.0
16	2354802034822	Trần Huỳnh Duy	Khang	05/02/2006				0	0.0				0.0	0.0	0.0
17	2354802034823	Lê Hữu Toàn	Khoa	24/09/2008				8	6.0				7.3		7.0
18	2354802034824	Phạm Anh	Khoa	03/07/2007				8	7.0				7.0		7.1
19	2354802034825	Nguyễn Nhã	Kỳ	13/03/2008				8	8.5				7.8		8.0
20	2354802034826	Nguyễn Thu	Kỳ	30/10/2008				8	6.0				7.5		7.2
21	2354802034827	Bùi Thị Huỳnh	Lê	28/05/2008				6	5.0				7.5		6.6
22	2354802034828	Lê Thị Thanh	Ngân	28/08/2004				9	9.0				7.0		7.8
23	2354802034829	Trịnh Anh	Ngọc	23/01/2008				8	7.0				7.8		7.6
24	2354802034830	Bùi Huỳnh Phúc	Nguyên	02/06/2008				9	8.0				6.8		7.4
25	2354802034831	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	07/07/2007				8	8.0				7.5		7.7
26	2354802034832	Trần Anh	Pháp	22/07/2007				8	7.0				6.8		7.0
27	2354802034833	Huỳnh Thanh	Phong	08/07/2008				5	5.5				0.0	5.8	5.6
28	2354802034834	Dương Thiện	Phúc	14/08/2008				7	5.0				6.5		6.2
29	2354802034835	Khuru Từ Thiên	Phụng	25/04/2003				7	5.0				7.5		6.8
30	2354802034836	Phạm Thị Quỳnh	Phương	11/11/2008				9	9.0				7.8		8.3
31	2354802034837	Đồng Văn	Quý	17/01/2008				8	7.0				0.0	7.0	7.1
32	2354802034838	Nguyễn Mai Phương	Quyên	19/02/2008				9	9.5				8.5		8.8
33	2354802034839	Huỳnh Nhật	Tân	18/01/2008				7	7.5				8.3		7.9

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 15 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Cao Hồng Ngoan